TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2018/HSST.
Ngày 01 - 10 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Việt Anh.

2/ Ông Dương Xuân Đính.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Kim Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 01/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 150/2018/HSST ngày 13/9/2018 theo A định đưa vụ án ra xét xử số 154/2018/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Công A,** sinh năm 1988. Hộ khẩu thường trú: X1, xã Y, huyện Z, Thành phố Hà Nội; Nơi ở: X2, xã Y, huyện Z, Thành phố Hà Nội ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông: Lê Công B và bà Lê Thị C, vợ là Nguyễn Thị D, có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; TATS: Theo Danh chỉ bản 377 của Công an huyện Đông Anh lập ngày 28/6/2018 và Trích lục tiền án, tiền sự số 1577683/PC53 ngày 13/7/2018 thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân: Không có tiền án, có 01 tiền sự: Ngày 26/4/2003 UBND huyện Đông Anh ra quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 26/6/2018, tổ công tác Đồn Công an Nam Hồng-Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại khu vực Thôn Bầu, Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội khám người theo thủ tục hành chính đối với Lê Công A, Nguyễn Đình E, sinh năm: 1998, hộ khẩu thường trú và chỗ ở: M, N, Z, Hà Nội và Nguyễn Dương F, sinh năm: 1973, hộ khẩu thường trú và chỗ ở: T, U, Z, Hà Nội, phát hiện và thu giữ:

- Của Lê Công A: 01 túi nilon màu trắng kích thước (1,5x1,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp tại lòng bàn tay phải. Ngoài ra còn tạm giữ của A 02 điện thoại di động (01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 4S màu đen lắp sim số thuê bao 0868944076 và 01 điện thoại Nokia 101 màu đen lắp sim số thuê bao 01684212964) và 250.000 đồng trong túi quần trước bên phải.

- Của Nguyễn Đình E: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen lắp sim số thuê bao 01883459917 tại túi quần phía trước bên phải.

- Của anh Nguyễn Dương F: 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng tại túi quần phía trước bên phải; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát: 30Z1-015.66, số máy: 6736319; số khung: 913028.

Khám phương tiện theo thủ tục hành chính đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát: 30Z1-015.66 do anh F điều khiển không phát hiện thu giữ gì.

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa các đối tượng Lê Công A, Nguyễn Đình E và Nguyễn Dương F cùng phương tiện, tang vật về trụ sở đồn Công an Nam Hồng để tiếp tục điều tra làm rõ. Ngày 27/6/2018 khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Công A tại X2, xã Y, huyện Z, Hà Nội cơ quan công an không phát hiện thu giữ gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với 01 túi nilon màu trắng thu giữ của Lê Công A. Ngày 04/7/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội có kết luận số 5737/KLGĐ-PC54: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon thu giữ của Lê Công A là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là: 0,138 gam.

Tại Cơ quan điều tra A khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 ngày 26/6/2018, A đang ở khu vực Thôn Nhuế, Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội nhận được điện thoại từ số 01883459917 của Nguyễn Đình E gọi điện thoại đến số 0868944076 của A

hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy "đá". A đồng ý và thống nhất với E địa điểm giao dịch ma túy và tiền tại thôn Nhuế, Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội. Khi đi đến khu vực gần Cầu Lớn, Nam Hồng, E gọi điện lại cho A và thông báo với A việc E đã đến Cầu Lớn, Nam Hồng và không có xe xuống thôn Nhuế, Kim Chung. A bảo E đi đến gầm cầu chui số 3 thuộc thôn Bầu, Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội để giao dịch mua bán trái phép chất ma túy, tiền xe ôm A sẽ trả. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, E đi xe ôm (do anh Nguyễn Dương F điều khiển) đến gặp A. Tại đây E đưa cho anh F 100.000 đồng để trả tiền xe ôm, anh F trả lại cho E 50.000 đồng, sau đó E đưa cho A số tiền 250.000 đồng để mua ma túy. A nhận 250.000 đồng từ E và cất vào túi quần bên phải nhưng chưa kịp giao ma túy cho E thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra Lê Công A còn khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 ngày 25/6/2018, Nguyễn Đình E gọi điện thoại cho A và đặt vấn đề mua của A 300.000 đồng tiền ma túy đá. Sau đó A đã gặp và bán cho E 01 túi ma túy "đá" tại khu vực gần trường tiểu học Kim Nỗ thuộc Kim Nỗ, Đông Anh, Hà Nội và được E trả 280.000 đồng (do E đã sử dụng 20.000 đồng nạp thẻ điện thoại để gọi cho A, A đồng ý cho E xin). Số tiền bán ma túy cho E, A đã tiêu xài cá nhân hết.

Nguồn gốc số ma túy A bán cho E trong các ngày 25/6/2018 và 26/6/2018 là ma túy A mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh vào ngày 21/6/2018 với giá 600.000 đồng. Sau khi mua về A chia ra làm 03 túi để sử dụng và bán với giá 300.000 đồng/1 túi. A đã sử dụng hết 01 túi còn 02 túi A đã bán cho E. Lê Công A không biết tên tuổi, địa chỉ và số điện thoại của người đàn ông này, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đình E khai nhận phù hợp với lời khai của Lê Công A. Cơ quan điều tra đã dẫn giải A và E đi xác định địa điểm, vị trí mua bán trái phép chất ma túy ngày 25/6/2018. Kết quả: A và E đã xác định trùng khớp địa điểm, vị trí mua bán trái phép chất ma túy ngày 25/6/2018. Do vậy, đủ cơ sở kết luận A phạm tội 02 lần. Ngày 04/9/2018 A thay đổi lời khai, không nhận bán ma túy cho E ngày 25/6/2018. Lý do A thay đổi lời khai vì bị ép cung, tuy nhiên A không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh bị ép cung.

Đối với Nguyễn Đình E mua ma túy của Lê Công A về để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Nguyễn Đình E là sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã trích sao phần tài liệu liên quan đến hành vi của E chuyển cho Công an xã Tiên Dương, Đông Anh, Hà Nội để lập hồ sơ đưa vào diện quản lý theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Dương F là người lái xe ôm không biết gì về việc chở E đi mua ma túy và không biết gì về việc A có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh F.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát: 30Z1-01566 số máy: 6736319; số khung: 913028 và số tiền 100.000 đồng thu giữ của anh Nguyễn Dương F là tài sản hợp pháp của anh F, không liên quan đến vụ án, ngày 21/8/2018 Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho anh F.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, 02 điện thoại di động, số tiền 250.000 đồng thu giữ của Lê Công A và 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Đình E là vật chứng của vụ án chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 145/CT-VKSĐA ngày 07/9/2018 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố: Bị cáo Lê Công A về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Công A khai nhận các hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định lời khai phủ nhận hành vi bán ma túy cho Nguyễn Đình E ngày 25/6/2018 là không đúng sự thật và do bị cáo bị hoảng loạn mà khai như vậy. Bị cáo khẳng định bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Đình E hai lần vào ngày 25/6/2018 và ngày 26/6/2018 là đúng sự thật. Việc bị cáo trình bày điều tra viên đọc cho bị cáo viết lời khai bán ma túy cho E hai lần là không đúng. Điều tra viên chỉ hướng dẫn bị cáo khai và bị cáo trình bày theo đúng sự thật khách quan các hành vi của bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Lê Công A: Từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 4S màu đen và 01 điện thoại Nokia 101 màu đen thu giữ của Lê Công A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 thu giữ của Nguyễn Đình E và 250.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim số thuê bao 0868944076; 01 sim số thuê bao 01684212964; 01 sim số thuê bao 01883459917; 0,138 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra bị cáo có lời khai về việc bị Điều tra viên đọc cho viết lời khai là bán ma túy hai lần nên tại phiên tòa đã triệu tập Điều tra viên để làm rõ các tình tiết có liên quan đến lời khai trên của bị cáo. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thừa nhận các lời khai xác định bị cáo bán ma túy cho E hai lần vào các ngày 25/6/2018 và ngày 26/6/2018 là đúng sự thật, việc bị cáo khai bị Điều tra viên đọc cho để viết lời khai là bán ma túy hai lần là không đúng, điều tra viên chỉ hướng dẫn bị cáo trình bày và bị cáo tự tình bày đúng sự thật khách quan các hành vi bị cáo đã thực hiện. Do vậy xác định, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/6/2018 tại thôn Bầu, Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội, Lê Công A có hành vi bán trái phép 0,138 gam Methamphetamine cho Nguyễn Đình E, khi đang giao dịch mua bán ma túy thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ. Ngoài ra quá trình điều tra còn xác định: khoảng 18 giờ 30 ngày 25/6/2018 tại Kim Nỗ, Đông Anh, Hà Nội, Lê Công A đã có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy "đá" cho Nguyễn Đình E với giá 280.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma tuý mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác, đặc biệt là bệnh HIV/AIDS. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng bản thân, tham lam, tư lợi nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận mình bán ma túy cho Nguyễn Đình E hai lần là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ gồm: kết quả kiểm tra hành chính, thu giữ vật chứng, kết luận giám định, lời khai người liên quan, lời khai

người làm chứng, lời khai nhận tội của A trong quá trình điều tra, kết quả dẫn giải xác định địa điểm, vị trí mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 25/6/2018, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Công A phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Bị cáo không phải chịu các tình tiết tăng nặng. Bị cáo thừa nhận mình bán ma túy hai lần cho Nguyễn Đình E và khai báo các tình tiết có liên quan đến tội phạm của mình nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, là một vấn nạn mà xã hội đang lên án và ra sức ngăn chặn nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma tuý và không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại Điều 47, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 4S màu đen và 01 điện thoại Nokia 101 màu đen thu giữ của Lê Công A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 thu giữ của Nguyễn Đình E và 250.000 đồng (Theo Ủy nhiệm chi số 76 ngày 12/9/2018 tại Kho bạc nhà nước huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội).

Tịch thu tiêu hủy 01 sim số thuê bao 0868944076; 01 sim số thuê bao 01684212964; 01 sim số thuê bao 01883459917; 0,138 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín.

(Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/9/2018 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Công A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lê Công A 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Điều 47, Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 4S màu đen và 01 điện thoại Nokia 101 màu đen thu giữ của Lê Công A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 thu giữ của Nguyễn Đình E và 250.000 đồng (Theo Ủy nhiệm chi số 76 ngày 12/9/2018 tại Kho bạc nhà nước huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội).

Tịch thu tiêu hủy 01 sim số thuê bao 0868944076; 01 sim số thuê bao 01684212964; 01 sim số thuê bao 01883459917; 0,138 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín.

(Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/9/2018 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *VKS ND huyện Đông Anh;*
- *Công an huyện Đông Anh;*
- *Trại tạm giam số I Hà Nội;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;*
- *Bị cáo.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Thanh